

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Số: 320/KT-KH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 1994

QUYẾT ĐỊNH

CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN SỐ 320/KT-KH NGÀY 26 THÁNG 4 NĂM 1994 VỀ VIỆC BAN HÀNH THỜI CƯỚC DỊCH VỤ THÔNG TIN DI ĐỘNG GSM

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

- Căn cứ vào Nghị định số 28/CP ngày 24-5-93 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Bưu điện.
- Căn cứ vào Quyết định số 137/HĐBT ngày 27 tháng 4 năm 1992 của Hội đồng Bộ trưởng về quản lý giá.
- Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty BC-VT và Vụ trưởng Vụ Kinh tế - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành tạm thời bảng cước dịch vụ thông tin di động GSM (có bảng cước và hướng dẫn thực hiện kèm theo).

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 1994, các quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3.- Các ông, bà Chánh văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng Vụ Kinh tế - Kế hoạch cùng các Vụ liên quan và Tổng Giám đốc Tổng công ty Bưu chính - Viễn thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

BẢNG CƯỚC THÔNG TIN DI ĐỘNG TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT GSM

1- Phí tiếp mạng: thu một lần, bao gồm chi phí: đầu nối lắp đặt, Simcard, và các chi khác.

2- Phí thuê bao: thu theo tháng, bao gồm cả phí bảo dưỡng, vận hành hệ thống và phí sử dụng và bảo vệ tần số. Phí sử dụng và bảo vệ tần số: các đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm trả cho cục tần số vô tuyến điện theo thông tư 104/TC/GTBD ngày 22 tháng 12 năm 1993 của Bộ Tài chính - Hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Cục tần số vô tuyến điện.

Đối tượng được giảm phí thuê bao: áp dụng đúng quy định tại điểm 5, mục II (trang 20) trong bảng cước viễn thông trong nước hiện hành.

3- Cước thời gian chiếm dụng không gian: tính theo thời gian sử dụng kênh thông tin di động. Cước thu tối thiểu là 01 phút, phần lẻ của phút tiếp theo tính tròn là 01 phút.

4- Cước thông tin: thu ở thuê bao chủ gọi:

a. Cước gọi trong vùng phục vụ của hệ thống: bằng cước thời gian chiếm dụng không gian cho các trường hợp sau:

* Thuê bao di động gọi đến thuê bao di động.

* Thuê bao di động gọi đến thuê bao cố định.

* Thuê bao cố định gọi đến thuê bao di động.

b. Các cuộc gọi từ máy di động trong vùng phục vụ của hệ thống GSM ra các vùng khác trong nước và ngược lại, thống nhất thu cước theo công thức sau:

* Cước chiếm dụng không gian + cước điện thoại đường dài trong nước.

c. Các cuộc gọi từ máy di động đi quốc tế, thu cước theo công thức sau:

* Cước chiếm dụng không gian + cước điện thoại quốc tế.

5- Bảng cước thông tin di động này được ban hành và áp dụng thống nhất cho hệ thống thông tin di động tiêu chuẩn kỹ thuật GSM trong phạm vi toàn quốc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì phát sinh, yêu cầu các đơn vị báo cáo chính thức bằng văn bản để Tổng công ty và Tổng cục bổ sung hoàn chỉnh kịp thời.

BẢNG CƯỚC

THÔNG TIN DI ĐỘNG TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT GSM

(Kèm theo Quyết định số 320/QĐ ngày 26/4/1994 của TCBĐ)

Đơn vị tính: Đồng VN

--	--	--	--	--